

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 237/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 07 - 7 - 2020
V/v tranh chấp “Hôn nhân gia đình
- Ly hôn và nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Bích Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ngân

2. Ông Huỳnh Văn Súc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hoài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 558/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019, về tranh chấp “Hôn nhân gia đình - Ly hôn và nuôi con khi ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2020 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: ấp Bình Ph 1, xã Phú B, huyện Phú T, tỉnh An Giang, (chỗ ở hiện nay: ấp Thạnh H, xã Thạnh Mỹ T, huyện Châu Ph, tỉnh An Giang).

2. *Bị đơn:* Anh Võ Văn Ph, sinh năm 1989;

Địa chỉ: ấp Bình Ph 1, xã Phú B, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

(Chị T và anh Ph vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 11/11/2019, bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc T trình bày: Sau khi tìm hiểu chị và anh Ph được cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Phú Bình, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 103 ngày 27/6/2013, chung sống thời gian đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm, nguyên nhân do anh Ph không quan tâm chăm sóc vợ con, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên chị T bỏ về nhà cha mẹ ruột sống từ năm 2018, mỗi người mỗi nơi, không ai quan tâm ai, vợ

chồng chính thức ly thân từ đó đến nay. Hiện tình cảm không còn, đời sống chung không thể kéo dài, yêu cầu ly hôn với anh Võ Văn Ph.

Về con chung: có 03 con chung tên Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 20/12/2013, Võ Thị Trúc H, sinh ngày 27/3/2015 đang sống với anh Ph, đồng ý cho anh Ph tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng; riêng Võ Ngọc Anh Th sinh ngày 29/10/2017, hiện đang sống với chị T nên yêu cầu được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng; không ai cấp dưỡng cho con lẫn nhau.

Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra không có ý kiến nào khác.

- Bị đơn anh Võ Văn Phương: đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do, không có lời trình bày.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung: Hôn nhân của chị T và anh Ph được xác lập trên cơ sở tự tìm hiểu, tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ; quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, từ khi ly thân đến nay không hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu của chị T xin ly hôn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng và đề xuất nội dung giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: chị T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Ph và yêu cầu nuôi con chung nên xác định quan hệ pháp luật “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn và nuôi con khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: anh Võ Văn Ph là bị đơn có nơi cư trú tại ấp Bình Ph, xã Phú B, huyện Phú T, tỉnh An Giang, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Chị T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử

vắng mặt anh, chị theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: chị T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Ph. Xét chứng cứ có trong hồ sơ cùng kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa thể hiện, hôn nhân của anh chị được xác lập năm 2013 trên cơ sở tự tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn được pháp luật thừa nhận. Tuy nhiên, cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng chính thức ly thân từ năm 2018 đến nay, không hàn gắn được tình cảm vợ chồng trong thời gian dài sau khi ly thân mà anh chị mỗi người sinh sống mỗi nơi, không ai quan tâm ai, từ đó tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; do đó, chị T yêu cầu ly hôn là có căn cứ được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Về nuôi con chung: anh, chị có 03 con chung tên Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 20/12/2013, Võ Thị Trúc H, sinh ngày 27/3/2015 đang sống với anh Ph và Võ Ngọc Anh Th sinh ngày 29/10/2017, hiện do chị T đang chăm sóc nuôi dưỡng; chị T yêu cầu được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con chung tên Võ Ngọc Anh Th. Đối với 02 con chung là Nguyễn Minh Ph và Võ Thị Trúc H chị Tuyên đồng ý cho anh Phương được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng; không ai cấp dưỡng cho con lẫn nhau. Xét, từ khi ly thân đến nay cháu Ph và cháu H do anh Ph trực tiếp chăm sóc, giáo dục, còn cháu Th do chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, đảm bảo các cháu phát triển bình thường về thể chất, tinh thần nên căn cứ quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, cần giao 02 cháu Ph và H cho anh Ph tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục; riêng cháu Th giao chị T tiếp tục nuôi dưỡng đến thành niên hoặc tự lập được; chị T và anh Ph không phải cấp dưỡng cho con lẫn nhau; chị T và anh Ph phải tạo mọi điều kiện thuận lợi khi anh, chị đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con; mặt khác, nếu có căn cứ cho rằng, anh hoặc chị không còn đảm bảo các điều kiện nuôi dạy con hoặc có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con thì có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: Các bên không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Ghi nhận lời trình bày đương sự không có nợ chung, nhưng sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị T, anh Ph phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

Ngoài ra, các bên không tranh chấp về vấn đề gì khác nên không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí: Chị T phải án phí theo qui định pháp luật. Anh Ph không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26; khoản 5, khoản 6 Điều 27 và khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn với anh Võ Văn Ph.

Về con chung:

Anh Võ Văn Ph được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 20/12/2013, Võ Thị Trúc H, sinh ngày 27/3/2015 đến thành niên hoặc tự lập được;

Chị T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên Võ Ngọc Anh Th sinh ngày 29/10/2017, đến thành niên hoặc tự lập được

Chị T và anh Ph không phải cấp dưỡng cho con lẫn nhau.

Chị T và anh Ph phải tạo mọi điều kiện thuận lợi khi anh, chị đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con; mặt khác, nếu có căn cứ cho rằng, anh hoặc chị không còn đảm bảo các điều kiện nuôi dạy con hoặc có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con thì có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu án phí hôn nhân, gia đình là 300.000 đồng, được khấu trừ tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006336 ngày 16/12/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang (đã nộp đủ). Anh Võ Văn Ph không phải chịu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
 - VKSND huyện Phú Tân;
 - Chi cục THADS huyện Phú Tân;
 - UBND xã Phú Bình huyện Phú Tân,
- Tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
 - Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Dương Bích Tuyền